

# CƠ QUAN THỐNG KÊ QUỐC GIA CỘNG HÒA CSECH (CZSO)

*Trần Mạnh Hùng*

**G**ới thiệu tổng quát: Cơ quan Thống kê quốc gia cộng hoà Csech (CZSO) là cơ quan hành chính nhà nước trung ương độc lập của Cộng hòa Czech. Vị thế, nhiệm vụ quyền hạn của CZSO đã được định rõ trong Luật Thống kê quốc gia (Act 89/1995 Coll.) và quy chế của CZSO. Người đứng đầu cơ quan Thống kê quốc gia Cộng Hoà Czech là Tổng cục Trưởng, do Tổng Thống nước Cộng hoà Czech chỉ định và bãi nhiệm. Tổng cục Trưởng CZSO không nằm trong Nội các của Cộng hoà Czech, nhưng có thể tham gia vào các khoá họp Nội các với danh nghĩa là thành viên không có quyền biểu quyết.

Nhiệm vụ cơ bản của CZSO là cung cấp một bức tranh toàn diện và không sai lệch về phát triển kinh tế, xã hội, nhân khẩu học và môi trường. Tổng cục Thống kê hợp tác với các Bộ và các cơ quan quản lý trung ương khác triển khai hệ thống dịch vụ thống kê quốc gia. CZSO là một cơ quan hướng tới người sử dụng hiện đại, tôn trọng những giá trị cơ bản như chuyên nghiệp, độc lập, không thiên vị và công khai. Để tham mưu về mặt chuyên môn, Cơ quan Thống kê nhà nước Czech thành lập Ủy ban Thống kê quốc gia, với vai trò là cơ quan tư vấn và trợ giúp cho Lãnh đạo trong công tác chuyên môn của ngành. Tổng cục trưởng cũng là người đứng đầu Ủy ban Thống kê này. Các thành viên của Ủy ban do Tổng cục Trưởng Thống kê chỉ định, tất cả họ là những chuyên gia trong lĩnh vực thống kê thực hành và lý thuyết. Ủy ban này có 25 thành viên với các chức năng và nhiệm

vụ như: (1) thảo luận về dự thảo các chương trình điều tra; (2) xem xét nhu cầu sử dụng số liệu ở Cơ quan Thống kê để đưa ra ý kiến về các cuộc điều tra đã được đề xuất triển khai mà không phụ thuộc vào báo cáo về nhiệm vụ của đơn vị đề xuất. Các nhiệm vụ khác: điều chỉnh các phương pháp thống kê đã được chấp nhận và triệu tập hội nghị của Ủy ban theo quy định của Tổng cục trưởng Thống kê.

Cơ cấu tổ chức của CZSO được chia ra thành 7 nhánh chính, chịu trách nhiệm với những lĩnh vực khác nhau và những bộ phận khác nhau, tất cả đều trực thuộc trực tiếp lãnh đạo Tổng cục.

## **I. Tổng cục Trưởng Tổng cục Thống kê**

Cũng giống như các cơ quan Thống kê quốc gia khác, Tổng cục Trưởng Tổng cục Thống kê Czech là người đứng đầu và chịu trách nhiệm chung về mọi hoạt động của toàn cơ quan thống kê quốc gia. Ngoài ra, tổng cục Trưởng phụ trách trực tiếp các đơn vị sau:

(1) *Văn phòng*: gồm các bộ phận như Phòng Lập pháp; Phòng Bảo vệ cán bộ và tài sản; Phòng Quản lý hồ sơ.

(2) *Vụ Nguồn nhân lực và tiền lương*: gồm các bộ phận như Phòng hệ thống hóa và kế hoạch hóa nguồn nhân lực; Phòng nguồn nhân lực; Phòng tiền lương; Phòng đào tạo cán bộ.

(3) *Vụ Hợp tác quốc tế*: gồm các bộ phận như Phòng Kế hoạch về hợp tác quốc tế; Phòng Tích hợp Châu Âu; Phòng Bảo mật và an toàn thông tin.

**II. Phó Tổng cục trưởng 1:** Phó Tổng cục trưởng 1 phụ trách các khối công việc như:

**1) Phương pháp luận chung và điều tra:** gồm các đơn vị như (1) *Văn phòng dự án*; (2) *Vụ Phương pháp chế độ* (phòng điều phối công tác điều tra; Phòng Phân loại và Thuật ngữ); (3) *Vụ Điều tra Thống kê* (Phòng Triển khai và Phương pháp luận điều tra; Phòng Đơn vị lãnh thổ thống kê; phòng Xử lý điều tra); (4) *Vụ Phương pháp xử lý thống kê* (Phòng Phương pháp tính và thống kê; Phòng Mô hình và chất lượng xử lý; Phòng các nguồn dữ liệu trợ giúp); (5) *Vụ soạn thảo nhiệm vụ thống kê* (Phòng Kế hoạch; Phòng Phương pháp điều tra; Phòng lập trình); (6) *Vụ Hệ thống Thông tin Thống kê*; (7) *Vụ Quản lý Công nghệ thông tin* (Phòng Hậu cần công nghệ thông tin và dịch vụ phần cứng; Phòng trợ giúp hệ thống trung tâm công nghệ thông tin; Phòng trợ giúp khách hàng công nghệ thông tin).

**2) Khối xử lý thống kê:** gồm các đơn vị như:

(a) *Trung tâm xử lý thống kê Praha* (Phòng xử lý thống kê dân số; Phòng xử lý số liệu thống kê năng lượng, phát triển và đổi mới công nghệ; Phòng xử lý số liệu thống kê về lao động, công nghệ thông tin và môi trường; Phòng quản lý điều tra);

(b) *Trung tâm xử lý thống kê ở České Budějovice* (Phòng xử lý số liệu cơ cấu số liệu thống kê về các dịch vụ thị trường được chọn; Phòng xử lý số liệu thống kê ngắn hạn về các dịch vụ thị trường được chọn; Phòng xử lý các chỉ tiêu nông - lâm nghiệp bằng hiện vật; Phòng quản lý điều tra);

(c) *Trung tâm xử lý thống kê Ústí nad Labem* (Phòng xử lý số liệu thống kê du lịch và chất thải; Phòng xử lý số liệu thống kê ngân hàng và các dịch vụ phi thị trường; Phòng chuẩn bị về ứng dụng và thu thập dữ liệu; Phòng quản lý điều tra);

(d) *Trung tâm xử lý thống kê Hradec Králové* (Phòng xử lý số liệu thống kê về người tiêu dùng và giá nông nghiệp; Phòng xử lý số liệu thống kê về công nghiệp, xây dựng, nội thương và giá dịch vụ thương mại; Phòng quản lý điều tra);

(e) *Trung tâm xử lý thống kê Brno* (Phòng xử lý số liệu thống kê về xây dựng nhà cửa và phép xây dựng; Phòng xử lý số liệu thống kê của các cơ quan nhà nước và các tổ chức phi lợi nhuận; Phòng xử lý số liệu thống kê xây dựng, giao thông vận tải, thông tin và truyền thông; Phòng quản lý điều tra);

(f) *Trung tâm xử lý thống kê Ostrava* (Phòng xử lý số liệu thống kê thương nghiệp bán buôn; Phòng xử lý số liệu thống kê thương nghiệp bán lẻ, khách sạn nhà hàng; Phòng quản lý điều tra).

### **3) Trung tâm lập trình thống kê**

- Phòng lập chương trình các ứng dụng về khách hàng

- Phòng công nghệ thông tin hỗ trợ dân số và tổng điều tra

- Phòng lập chương trình các nhiệm vụ thống kê.

### **4) Các cục điều tra địa bàn**

- Cục điều tra địa bàn Praha

- Cục điều tra địa bàn vùng Středočeský

- Cục điều tra địa bàn vùng Jihočeský và Vysočina

- Cục điều tra địa bàn vùng Vysočina và Jihočeský

- Cục điều tra địa bàn vùng Liberecký và Ústecký

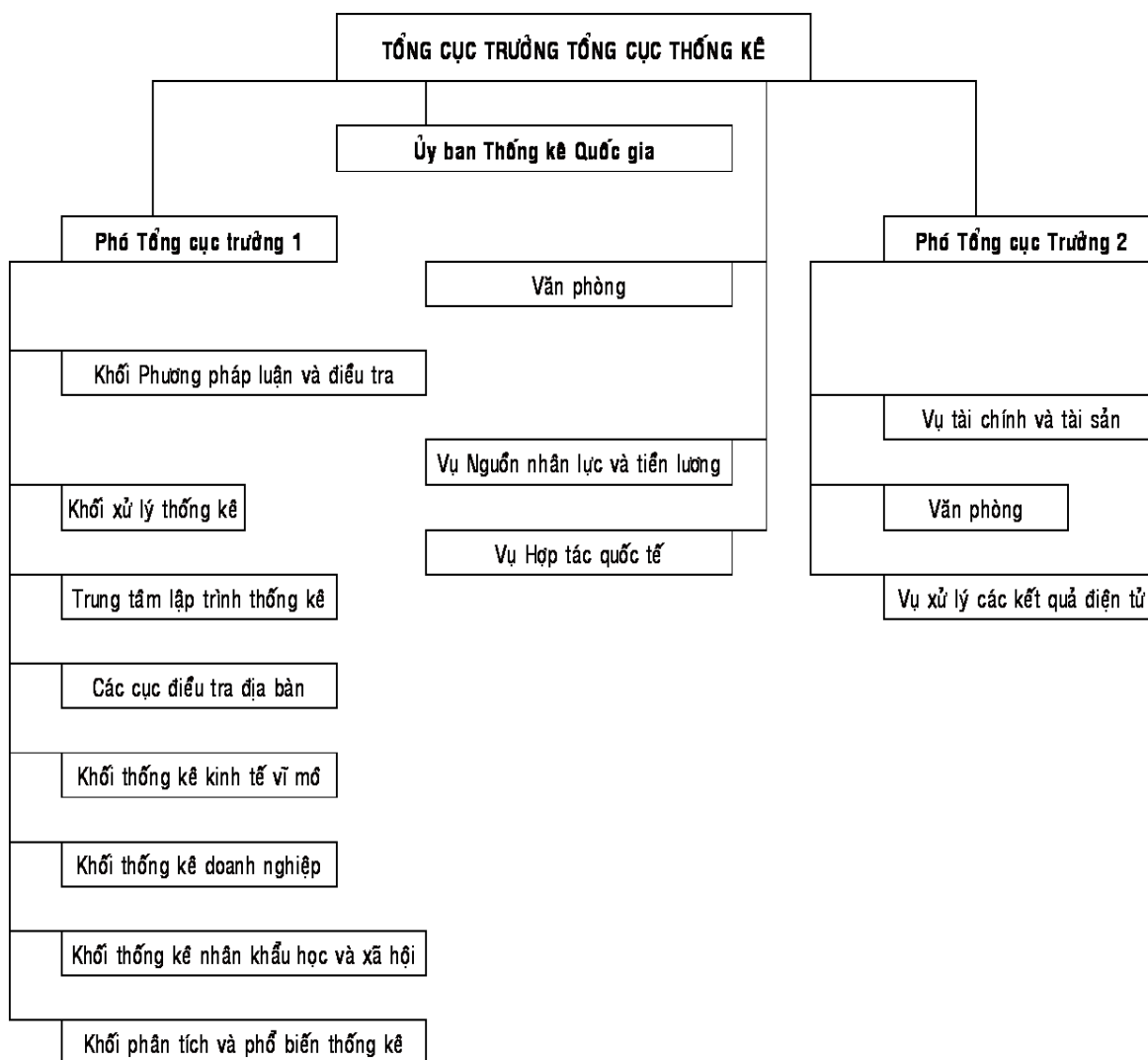
- Cục điều tra địa bàn vùng Královéhradecký và Pardubický

- Cục điều tra địa bàn vùng Jihomoravský

### **5) Khối thống kê kinh tế vĩ mô:** gồm các vụ

như (1) *Vụ tài khoản quốc gia năm* (Phòng tài khoản khu vực; Phòng tài khoản tài chính; Phòng

**Mô hình Tổ chức thống kê Cộng hòa Csech**



tài sản phi tài chính; Phòng lập bảng tài Input-Output); (2) *Vụ tài khoản quốc gia quý* (Phòng tài khoản quý và tài khoản vùng; Phòng tài khoản nhà nước); (3) *Vụ Thống kê giá* (Phòng Thống kê giá nông nghiệp, xây dựng và dịch vụ; Phòng Thống kê giá công nghiệp và năng lượng; Phòng Thống kê giá tiêu dùng; Phòng Thống kê giá nội thương); (4) *Vụ Thống kê ngoại thương* (Phòng phương pháp luận thống kê ngoại thương; Phòng

thống kê khối lượng hàng hoá ngoại thương; Phòng thống kê xuất nhập khẩu dịch vụ).

**6) Khối thống kê doanh nghiệp:** gồm các vụ như (1) *Vụ Thống kê công nghiệp, xây dựng và năng lượng* (Phòng thống kê công nghiệp; Phòng thống kê xây dựng; Phòng thống kê năng lượng); (2) *Vụ Thống kê thương mại, du lịch, giao thông vận tải, thông tin và truyền thông* (Phòng thống kê thương mại, khách sạn và nhà hàng; Phòng

thống kê giao thông vận tải, thông tin và truyền thông; Phòng thống kê du lịch); (3) *Vụ Thống kê dịch vụ, ngân hàng và bảo hiểm* (Phòng thống kê dịch vụ; Phòng thống kê ngân hàng và bảo hiểm); (4) *Vụ Thống kê nông, lâm nghiệp và môi trường* (Phòng thống kê nông nghiệp; Phòng thống kê môi trường); (5) *Vụ điều phối Thống kê thương nghiệp* (Phòng thống kê ngắn hạn và số liệu thống kê về cơ cấu; Phòng số liệu thống kê tài sản và nợ); (6) *Vụ điều tra quay vòng kinh doanh*.

7) **Khối thống kê nhân khẩu học và xã hội:** gồm các vụ như (1) *Vụ thống kê dân số* (Phòng thống kê nhân khẩu học; Phòng phối hợp chuẩn bị và quy trình điều tra; Phòng phương pháp, phân tích và công bố điều tra; Phòng trợ giúp tổ chức điều tra; Phòng điều tra Praha; Phòng điều tra vùng Středočeský; Phòng điều tra České Budějovice; Phòng điều tra Plzeň; Phòng điều tra Karlovy Vary; Phòng điều tra Ústí nad Labem; Phòng điều tra Liberec; Phòng điều tra Hradec Králové; Phòng điều tra Pardubice; Phòng điều tra Jihlava; Phòng điều tra Brno; Phòng điều tra Olomouc; Phòng điều tra Zlín; Phòng điều tra Ostrava); (2) *Vụ điều tra hộ gia đình* (Phòng thống kê ngân sách hộ gia đình; Phòng điều tra xã hội); (3) *Vụ thống kê phát triển xã hội* (Phòng thống kê giáo dục, y tế, văn hoá và an ninh xã hội; Phòng nghiên cứu thống kê phát triển và xã hội thông tin; Phòng thống kê khu vực không kinh doanh) (4) *Vụ thống kê thị trường lao động* (Phòng điều tra mẫu về thị trường lao động; Phòng thống kê lao động); (5) *Vụ thống kê thống kê dân số đặc trưng*; (6) *Vụ điều phối điều tra hộ gia đình*.

8) **Khối phân tích và phổ biến thống kê:** gồm các vụ như (1) *Vụ dịch vụ thông tin* (Phòng dịch vụ thông tin; Phòng các thông tin kết quả điện tử; Phòng dịch vụ thông tin quốc tế; Thư viện

Thống kê trung tâm; Phòng Phân tích vùng và dịch vụ thông tin Praha; Phòng Phân tích vùng và dịch vụ thông tin Středočeský kraj; Phòng Phân tích vùng và dịch vụ thông tin České Budějovice; Phòng Phân tích vùng và dịch vụ thông tin Section Plzeň; Phòng Phân tích vùng và dịch vụ thông tin Karlovy Vary; Phòng Phân tích vùng và dịch vụ thông tin Ústí nad Labem; Phòng Phân tích vùng và dịch vụ thông tin Liberec; Phòng Phân tích vùng và dịch vụ thông tin Hradec Králové; Phòng Phân tích vùng và dịch vụ thông tin Pardubice; Phòng Phân tích vùng và dịch vụ thông tin Jihlava; Phòng Phân tích vùng và dịch vụ thông tin Brno; Phòng Phân tích vùng và dịch vụ thông tin Olomouc; Phòng Phân tích vùng và dịch vụ thông tin Zlín; Phòng Phân tích vùng và dịch vụ thông tin Ostrava; Phòng Niên giám Thống kê); (2) *Vụ Trưng bày điện tử* (Phòng xúc tiến và điện tử; Phòng chuẩn bị trước khi in và in Kỹ thuật số); (3) *Vụ Cơ sở dữ liệu (CSDL) công* (Phòng CSDL công; Phòng thông tin vùng).

**III. Phó Tổng cục Trưởng 2:** Phó Tổng cục trưởng 2 phụ trách (1) *Vụ tài chính và tài sản* (Phòng ngân sách; Phòng thanh toán tài chính); (2) *Văn phòng* (Phòng hoạt động và đầu tư; Phòng thu mua; Phòng quản lý và bảo dưỡng xây dựng; Phòng quản lý tài sản České Budějovice; Phòng quản lý tài sản Plzeň; Phòng quản lý tài sản Ústí nad Labem; Phòng quản lý tài sản Hradec Králové; Phòng quản lý tài sản Brno; Phòng quản lý tài sản Ostrava); (3) *Vụ xử lý các kết quả điện tử*. ■

**Tài liệu tham khảo/Nguồn:**

*Czech Statistical office:*

*Management and Organisation Structure.*

<http://www.czso.cz/eng/redakcc.nsf/activities>